

ĐỀ 02

Phần I (4 điểm):

Đọc kĩ văn bản sau:

DÒNG SÔNG LỊCH SỬ

(Hiền Nguyễn)

*Em trở về thăm lại chiến trường xưa
Nơi dòng sông đã đi vào lịch sử
Nơi 81 ngày đêm chìm trong khói lửa
Nơi bi hùng đất nước hóa thành thơ.*

*Em trở về... thăm lại chuyến đò đưa
Của đoàn quân đang vượt sông ra trận
Của đoàn quân... đang ào ào rẽ sóng
Mãi không về... mãi mãi tuổi hai mươi.*

*Dưới đáy sông... vang lời ca hùng tráng
Ai qua nơi này xin nhẹ mái chèo khua...
Để linh hồn các anh bình yên nơi ấy
Gió chiều buồn... ru giấc mộng ngàn thu.*

*Chiều nay đứng trước dòng sông Thạch Hãn
Nén nhang lòng... thương nhớ lại rưng rưng...*

(baoninhbinh.org.vn)

Thực hiện các yêu sau:

Câu 1 (1.0 điểm): Xác định đối tượng trữ tình trong bài thơ? Cảm hứng chủ đạo của bài thơ là gì?

Câu 2 (1.0 điểm): Trở về thăm lại “chuyến đò đưa” nhân vật trữ tình đã hồi tưởng lại những hình ảnh gì và có những cảm xúc như thế nào?

Câu 3 (1.0 điểm): Trong bài thơ xuất hiện mấy dấu ba chấm (...)? Phân tích tác dụng của những dấu ba chấm ấy.

Câu 4 (1.0 điểm): Bài thơ gợi ra trong em suy nghĩ gì về tinh thần yêu nước, sự hy sinh của thế hệ trẻ Việt Nam thời chống Mỹ?

II.VIẾT: (6.0 điểm)

Câu 1: (2.0 điểm)

Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) phân tích khổ thơ thứ hai của bài thơ “Dòng sông lịch sử” (Hiền Nguyễn).

Câu 2: (4.0 điểm)

Hiện tượng thời tiết cực đoan, mực nước biển dâng cao, thiên tai xảy ra thường xuyên... trên trái đất trong những năm gần đây là những hậu quả nghiêm trọng do biến đổi khí hậu gây ra và nó tác động đến toàn nhân loại.

Hãy viết một bài văn (khoảng 500 chữ) bàn về những giải pháp hạn chế hậu quả do biến đổi khí hậu gây ra.

HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ BIỂU ĐIỂM

Câu	Nội dung	Điểm
PHẦN ĐỌC HIỂU (4.0 điểm)		
Câu 1 (1đ)	- Đối tượng trữ tình: những chiến sỹ đã chiến đấu và hy sinh trên dòng sông Thạch Hãn (bảo vệ thành cổ Quảng Trị năm 1972).	0.5đ
	- Cảm hứng chủ đạo: xúc động, tự hào, biết ơn	0.5đ
Câu 2 (1đ)	- Hình ảnh: 81 ngày đêm chìm trong khói lửa, đoàn quân vượt sông ra trận; đoàn quân ào ào rẽ sóng; chiến sỹ hy sinh ở tuổi hai mươi. (thiếu 01 hình ảnh: - 0.25)	0.5đ
	- Cảm xúc của tác giả: + Ngưỡng mộ, tự hào trước sự anh dũng, khí thế hăng hái của các chiến sỹ. + Xúc động, đau xót, trân trọng sự hy sinh bảo vệ Tổ quốc của đoàn quân.	0.5đ
Câu 3 (1đ)	- Trong bài thơ tác giả 8 lần sử dụng dấu ba chấm	0.5đ
	- Tác dụng của những dấu (...): + Giãn nhịp điệu câu thơ -> nhịp thơ chậm lại, lắng xuống trong dòng hồi tưởng của nhân vật trữ tình.	0.25đ
	+ Diễn tả những điều không nói hết -> gợi cảm xúc của nhân vật trữ tình: xúc động, bồi hồi, xót xa, thương cảm...	0.25đ
Câu 4 (1đ)	HS chủ động trình bày suy nghĩ cá nhân, cần đảm bảo tình phù hợp và tích cực. Ít nhất là 02 suy nghĩ hợp lí, có lí giải (0,5đ/suy nghĩ có lí giải, không lí giải: 0.25đ/suy nghĩ) Một vài gợi ý: - Về tinh thần yêu nước: + Thế hệ trẻ thời đánh Mỹ: làm nên một thời đại anh hùng (Xẻ dọc Trường Sơn đi đánh Mỹ / Mà lòng phơi phới dậy tương lai) + Khát khao chiến đấu giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước: tình nguyện nhập ngũ, xông pha nơi chiến trường chiến đấu, không quản ngại gian khó, hiểm nguy. + Lạc quan, tràn đầy một niềm tin quyết thắng... dù phải đối mặt với bom đạn, sống chết. ... - Về sự hy sinh cao cả: của thế hệ thanh niên chống Mỹ + Hi sinh tuổi xuân, hi sinh hạnh phúc cá nhân + Hi sinh những đam mê của tuổi trẻ + Hi sinh xương máu, thân thể ...	1đ
PHẦN VIẾT (6 điểm)		
Câu 1 (2đ)	a. <i>Đảm bảo dung lượng, cấu trúc đoạn văn ghi lại cảm nghĩ về thơ:</i> HS viết được đoạn văn có bố cục ba phần: mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn. Đảm bảo đoạn văn đúng dung lượng, chính tả, ngữ pháp	0.5đ
	b. <i>Xác định đúng yêu cầu và phạm vi của đề:</i> phân tích khổ hai của bài thơ.	0.25đ
	c. Học sinh có thể trình bày theo các cách khác nhau, cần đảm bảo yêu cầu: bám sát đặc trưng thể loại (vần, nhịp, giọng điệu...) và khai thác đặc sắc	1.0đ

	nghệ thuật (từ ngữ, hình ảnh, BPTT, ...) của khổ thơ để nêu bật được cảm xúc, tâm trạng của nhân vật trữ tình khi hồi tưởng lại kỉ niệm khi trở lại chiến trường xưa * Mở đoạn: giới thiệu vị trí khổ thơ (tác giả, tác phẩm) + khái quát cảm xúc bao trùm khổ thơ. *Thân đoạn: gợi ý mạch phân tích - Hình ảnh “chuyến đò đưa” không chỉ mang nghĩa tả thực mà còn là biểu tượng của thời gian, của những kí ức hào hùng về cuộc chiến oanh liệt năm 1972. - Dấu ba chấm và từ xưng hô “em” trong câu thơ đầu tiên đã diễn tả cụ thể nỗi niềm tâm trạng bồi hồi, xúc động khi trở về thăm chiến trường xưa. - Điệp “đoàn quân” + cụm động từ “đang vượt sông ra trận”, “đang ào ào rẽ sóng” gợi lại khí thế sôi nổi, quyết liệt, dứt khoát xông pha không ngần ngại hy sinh của những người lính trẻ khi bước vào cuộc chiến. - Dòng thơ cuối: + gợi lại hiện thực đau lòng về sự ra đi mãi mãi của những người lính trẻ (nằm lại nơi chiến trường / trong lòng sông Thạch Hãn) -> gợi nỗi xót xa, niềm tiếc thương. + trân trọng sự hi sinh anh dũng của cả một thế hệ -> khắc họa vẻ đẹp của tuổi trẻ Việt Nam anh hùng thời đánh Mỹ, biểu tượng bất diệt của lòng yêu nước. - Nghệ thuật: thể thơ tự do, ngắt nhịp linh hoạt, hình ảnh thơ giàu tính biểu tượng, từ ngữ giản dị nhưng giàu sức gợi... *Kết đoạn: khẳng định giá trị khổ thơ/ nhắc nhở trách nhiệm của thế hệ trẻ...	
	d. Sáng tạo: thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề, có suy nghĩ mới mẻ	0.25đ
Câu 2 (4đ)	a. Đảm bảo cấu trúc, dung lượng của bài văn. HS viết bài văn có bố cục 3 phần: mở bài giới thiệu vấn đề; thân bài lần lượt giải thích, bàn luận, mở rộng vấn đề, nêu và phân tích được các giải pháp có tính khả thi nhằm hạn chế tác hại của biến đổi khí hậu; kết bài khẳng định lại vấn đề và khuyến khích hành động đúng.	0.25đ
	b. Xác định đúng yêu cầu: giải pháp cho vấn đề hạn chế tác hại của biến đổi khí hậu.	0.25đ
	c. HS có thể trình bày suy nghĩ về vấn đề theo nhiều cách nhưng cần đảm bảo trình tự hợp lý, nội dung tích cực, thuyết phục: * Mở bài: dẫn dắt, nêu vấn đề *Thân bài: lần lượt trình bày các luận điểm - Luận điểm 1: giải thích + Giải thích: (<i>Biến đổi khí hậu là sự thay đổi của khí hậu trong một khoảng thời gian dài do tác động của các điều kiện tự nhiên và hoạt động của con người, biểu hiện bởi sự nóng lên toàn cầu, mực nước biển dâng và gia tăng các hiện tượng khí tượng thủy văn cực đoan</i>).	3đ

	+ Biểu hiện của biến đổi khí hậu: hiện khí hậu thay đổi theo hướng cực đoan tại nhiều quốc gia. trên toàn cầu (<i>, thiên tai, ô nhiễm ...</i>) + Ý nghĩa: <i>tác động lớn đến mọi mặt đời sống và xã hội trên khắp toàn cầu.</i> - Luận điểm 2: bàn luận về thực trạng, nguyên nhân, hậu quả (hs biết cách lựa chọn bằng chứng, đánh giá bằng chứng để làm sáng tỏ suy nghĩ, quan điểm của bản thân về vấn đề) + Thực trạng: mô tả thực trạng <i>hiệu ứng nhà kính, nước biển dâng, băng tan...</i> + Hậu quả: nêu và đánh giá được ít nhất 02 hậu quả phù hợp với thực trạng đã lựa chọn ✓ Tăng nhiệt độ toàn cầu gây ra nhiệt độ môi trường khắc nghiệt hơn với con người, như nhiệt độ cao kỷ lục tăng theo từng năm, những cơn nóng kéo dài trên 40 độ C, dẫn đến cơ thể con người không có thể chịu nổi. ✓ Mực nước biển dâng cao do sự tan chảy của các tảng băng hà ở Nam cực và Bắc cực dẫn đến ngập lụt ở các khu vực ven biển và đồng bằng thấp hơn so với mực nước biển. ✓ Thay đổi môi trường sống: Sự khắc nghiệt về nhiệt độ gây ra thiệt hại về sản xuất về lương thực và nông sản, vì cây cối và động vật cũng không thể nào thích nghi kịp thời trong điều kiện khí hậu quá nóng bức. Gây báo động nguy cơ tuyệt chủng của một số loài động thực vật. ✓ Sự gia tăng các bệnh tật: Biến đổi khí hậu gây ra sự gia tăng của các bệnh nhiễm trùng, bệnh lây qua đường nước, sốt rét, viêm não Nhật Bản. Ngoài ra, nhiệt độ cao cũng gây ra tác động đến hệ miễn nhiễm, stress, bệnh tim mạch, hô hấp và thần kinh. ✓ Thiệt hại về kinh tế: Việc biến đổi khí hậu có ảnh hưởng đến năng suất và sản lượng nông hải sản. Lũ lụt gây cản trở cho việc vận chuyển hàng hóa và xuất nhập khẩu. + Nguyên nhân: lựa chọn cả nguyên nhân khách quan (thiên nhiên) và chủ quan (con người) Gợi ý một vài nguyên nhân cơ bản: dân số con người càng tăng theo thời gian dẫn tới việc chặt phá rừng để có chỗ sinh sống, khai thác các tài nguyên khoáng sản để sử dụng cho đời sống con người... Các hoạt động này làm tăng các loại khí thải carbon dioxide, gây hiệu ứng nhà kính, hiệu ứng trái đất bị nóng lên, nhiệt độ toàn cầu tăng gây ra biến đổi khí hậu). - Luận điểm 3: giải pháp (nêu và phân tích tính khả thi của các giải pháp nhằm hạn chế tác hại của biến đổi khí hậu). Gợi ý một số giải pháp: + GP1: nâng cao nhận thức cộng đồng, thay đổi lối sống (giáo dục, tuyên truyền về BĐKH, khuyến khích lối sống xanh: bảo vệ môi trường, tiết kiệm điện, nước...) +GP2: Tăng cường sử dụng công nghệ và các sản phẩm thân thiện với môi
--	---

	trường +GP3: Tăng cường trồng nhiều cây xanh ở các khu đô thị, trồng và bảo vệ rừng... + GP4: liên hệ đến những việc làm thực tiễn của học sinh, sinh viên *Kết bài: - Khẳng định tác động của biến đổi khí hậu đến sự sống trên trái đất và nhấn mạnh / khuyến khích xã hội chung tay hành động, thực hiện các giải pháp hạn chế hậu quả do biến đổi khí hậu gây ra.	
	d. Diễn đạt:biết cách dùng từ, chuẩn chính tả, đúng ngữ pháp.	0.25đ
	e. Sáng tạo: thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề, có suy nghĩ mới mẻ, lập luận chặt chẽ, có sức thuyết phục.	0.25đ